

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X - TỈNH Y**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thị C, sinh năm 1986

2. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1978

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn 8, xã Z, huyện X, tỉnh Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị C và anh Hoàng Văn H đều thừa nhận vào năm 2008 có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Z, huyện X, tỉnh Y, được xác định là hôn nhân hợp pháp, trong quá trình chung sống các bên phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không còn tiếng nói chung đều thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, hai vợ chồng đã sống ly thân đã hơn 01 năm và thống nhất ly hôn. Xét thấy việc anh chị thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị C và anh Hoàng Văn H có 02 con chung: Hoàng V, sinh ngày: 27/7/2009; Hoàng C1, sinh ngày: 04/01/2013. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn, chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Anh Hoàng Văn H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị C và anh Hoàng Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị C tự nguyện chịu lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã

nộp theo biên lai số AA/2016/0004455 ngày 23/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện X, tỉnh Y.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Lê Thị C và anh Hoàng Văn H.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Hoàng V, sinh ngày: 27/7/2009; Hoàng C, sinh ngày: 04/01/2013 cho chị Lê Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Anh Hoàng Văn H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

2. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, các đương sự phải chịu, Chị Lê Thị C tự nguyện chịu lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004455 ngày 23/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện X, tỉnh Y

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- VKSND Huyện X;
- UBND xã Z;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Trọng Hàn